

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 27/2022/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Phạm Thị L - Sinh năm: 1969; nơi cư trú: số nhà 100, đường Nguyễn Trường T, tổ 7, khối X, phường T, thành phố H, Quảng Nam.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1967; nơi cư trú: tổ 34, khối A, phường A, quận S, TP. Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 27/2022/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị L và ông Nguyễn Văn C (Giấy chứng nhận kết số 17, do Uỷ ban nhân dân phường C, thị xã H, tỉnh Quảng Nam Đà Nẵng - nay là thành phố H, tỉnh Quảng Nam cấp ngày 07/5/1993).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị L và ông Nguyễn Văn C.

- Về con chung: bà Phạm Thị L và ông Nguyễn Văn C đều xác định có 01 con chung là Nguyễn Thị Bích T, sinh ngày 03/02/1993. Hiện nay cháu T đã trưởng thành và phát triển bình thường nên ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

- Về tài sản chung: bà Phạm Thị L và ông Nguyễn Văn C đều xác định không có tài sản chung.

- Về nợ chung: bà Phạm Thị L và ông Nguyễn Văn C đều xác định không có nợ chung.

- Về án phí: án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng, mỗi người chịu 150.000 đồng nhưng bà Phạm Thị L tự nguyện nộp thay cho ông Nguyễn Văn C, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà Phạm Thị L đã nộp theo biên lai thu số 0003199 ngày 14/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- VKSND quận S;
- Chi cục THADS quận S;
- UBND phường C,
Thành phố H, tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Thị Phước Hòa

